

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỐT NỐT
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 60/2017/HSST

Ngày: 20-7-2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT - THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Mộng Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/. Bà Trần Thúy Kiên

2/. Bà Thái Ánh Trinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Điều Khắc Khanh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt – Thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt – Thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Xa - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 56/2017/HSST ngày 23 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Võ Văn N – sinh năm: 1994; Nơi cư trú: khu vực A, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn V – sinh năm: 1972 (sống) và bà Lê Thị H – sinh năm: 1974 (sống); Tiền án: Ngày 17/7/2015, bị Tòa án nhân dân quận C - thành phố Cần Thơ xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Chấp hành án xong ngày 09/12/2015; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/3/2017 (bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố R, tỉnh G).

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người bị hại: Ông Nguyễn Văn T – sinh năm 1964.

Địa chỉ: Khu vực E, phường F, quận C, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Lê Hoàng N – sinh năm 1988.

Địa chỉ: Khu vực A, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ ngày 03/01/2016, Võ Văn N đi ngang nhà ông Nguyễn Văn T thuộc khu vực E, phường F, quận C, thành phố Cần Thơ, dùng cây xà ben của ông T cạy cửa nhà sau và đột nhập vào bên trong nhà và lấy trộm 01 bộ lư bằng đồng đem ra trước sân, sau đó quay vào nhà dắt trộm chiếc xe mô tô biển kiểm soát 65F1-100.85 rồi chở bộ lư bằng đồng tẩu thoát. Sau khi trộm xong Võ Văn N đem bộ lư bằng đồng bán cho một người đàn ông ở thành phố Cần Thơ (không rõ họ, tên, địa chỉ) với số tiền 1.500.000đồng, xe mô tô bị cáo tháo bỏ biển kiểm soát và đem đến tiệm sửa xe “H” ở khu vực A, phường B, quận C do Lê Hoàng N (H) làm chủ tiệm, bị cáo nói xe do trộm cắp mà có và kêu Lê Hoàng N tháo rời các bộ phận của xe, đục số khung, số máy để chủ sở hữu không nhận dạng được xe, sau đó Võ Văn N bán xe cho Lê Hoàng N với giá 2.500.000đồng, bị cáo chỉ giữ lại bình xăng con, cặp bánh xe, phuộc trước, phuộc sau xe và bộ phận giảm thanh xe. Sau khi bị mất trộm ông T trình báo công an phường F. Đến ngày 09/01/2016, Lê Thành K (con rể ông T) và Nguyễn Văn Đ đến tiệm sửa xe “H” thì phát hiện các bộ phận xe tháo rời ra giống xe của ông T nên trình báo công an phường B.

Tang vật thu giữ gồm: Những bộ phận của xe mô tô đã bị tháo rời như: Chán ba, ridon, chóng giữa, càng thắng sau, cục máy, gắp sau, yên xe, ổ khóa, chóc đèn, đồng hồ xe, sườn xe, toàn bộ áo xe, blăn đề mũ xe, bộ phận dây điện, gác chân, bình xăng lớn.

Tại Biên bản định giá tài sản số: 44/2016/BB.DGTS ngày 14/7/2016 và số 05/2017/BB.DGTS ngày 09/01/2017 của Hội đồng định giá tài sản thuộc Ủy ban nhân dân quận C, kết luận: 01 xe mô tô biển kiểm soát 65F1-100.85 và 01 bộ lư hương bằng đồng thau kèm 02 chân đèn có tổng giá trị 11.000.000đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá nêu trên.

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn N khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng viện kiểm sát truy tố.

Tại Cáo trạng số 63/CT-VKS ngày 23/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận C - thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Võ Văn N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố, không bổ sung gì thêm, đồng thời phát biểu quan điểm luận tội phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở đó đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Xử phạt Võ Văn N từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo do không có nghề nghiệp ổn định.
 - Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị công nhận anh Lê Hoàng N và bà Lê Thị H đã thỏa thuận bồi thường xong cho người bị hại Nguyễn Văn T số tiền 13.500.000đồng.
 - Về số tiền thu lợi bất chính: Đề nghị buộc Võ Văn N nộp lại số tiền 4.000.000đồng có được từ việc bán tài sản trộm sung quỹ Nhà nước.
 - Về xử lý vật chứng: Đã được xem xét tại bản án số 15/2017/HSST ngày 01/3/2017 của Tòa án nhân dân quận C nên không đề cập giải quyết.
- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết ăn năn hối cải, hứa sẽ không tái phạm, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra – Công an quận C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Trong điều tra và qua thẩm tra, đối chất tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội. Các lời khai của bị cáo cơ bản phù hợp nhau, phù hợp với các chứng cứ như các biên bản về hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai của người bị hại, người liên quan, kết luận định giá, biên bản thu giữ và xử lý vật chứng v.v...

[3] Như vậy, có cơ sở xác định vào khoảng 01 giờ ngày 03/01/2016 bị cáo Võ Văn N đã có hành vi lợi dụng đêm khuya, lúc mọi người đang ngủ đã lén lút dùng xà ben cạy cửa đi vào trong nhà ông Nguyễn Văn T lấy trộm tài sản là 01 (một) bộ lư bằng đồng thau kèm 02 chân đèn và 01 xe mô tô biển kiểm soát 65F1-100.85, qua định giá có tổng giá trị là 11.000.000đồng. Hành vi sai trái mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm đối với xã hội, không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự địa phương. Bản thân bị cáo là một thanh niên còn trẻ, có sức khỏe nhưng không biết phấn đấu hoàn thiện nhân cách tốt, tu chí làm ăn lương thiện lại lười lao động, mong muốn hưởng thụ mà không cần bỏ công sức lao động chính đáng nên đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác để bán lấy tiền phục vụ

nhu cầu tiêu xài cá nhân. Sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn khỏi địa phương gây khó khăn trong công tác điều tra và trong thời gian bỏ trốn bị cáo còn cùng đồng bọn thực hiện thêm nhiều vụ trộm cắp tài sản khác. Xét về nhân thân, bị cáo đã có một tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt bị cáo vẫn không chịu cải sửa, lần này lại tiếp tục phạm tội “Trộm cắp tài sản của người khác”, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, tạo ra tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần phải dành cho bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc để giáo dục ý thức tôn trọng pháp luật, tôn trọng quyền sở hữu tài sản của người khác và tuân thủ các chuẩn mực đạo đức xã hội là cần thiết.

[5] Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử có cân nhắc thái độ khai báo của bị cáo có thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải, trong điều tra mẹ bị cáo bà Lê Thị H đã thỏa thuận bồi thường xong cho người bị hại là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 138 của Bộ luật hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra anh Lê Hoàng N và bà Lê Thị H đã thỏa thuận bồi thường xong cho người bị hại Nguyễn Văn T số tiền 13.500.000đồng, ông T không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên Hội đồng xét xử công nhận.

[8] Về số tiền thu lợi bất chính: Trong điều tra xác định bị cáo bán tài sản trộm là bộ lư bằng đồng thau kèm 02 chân đèn cho một người đàn ông (không rõ họ, tên, địa chỉ) ở thành phố Cần Thơ với giá 1.500.000đồng và bán xe mô tô biển kiểm soát 65F1-100.85 cho Lê Hoàng N với giá 2.500.000đồng, tổng số tiền bị cáo bán được là 4.000.000đồng, đây là tiền thu lợi bất chính cần buộc bị cáo nộp sung quỹ Nhà nước là phù hợp.

[9] Vật chứng vụ án là những bộ phận của xe mô tô đã bị tháo rời như: Chán ba, ridon, chóng giữa, càng thắng sau, cục máy, gắp sau, yên xe, ổ khóa, chóc đèn, đồng hồ xe, sườn xe, toàn bộ áo xe, blăn đề mũ xe, bộ phận dây điện, gác chân, bình xăng lớn đã được xử lý tại bản án số 15/2017/HSST ngày 01/3/2017 của Tòa án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ xong, nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[10] Đối với Lê Hoàng N có hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có đã bị Tòa án nhân dân quận C đưa ra xét xử vào ngày 01/3/2017 nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[11] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[12] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên án: Bị cáo Võ Văn N phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- *Về trách nhiệm hình sự:* Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Võ Văn N 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án (Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác).

Hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Công nhận anh Lê Hoàng N và bà Lê Thị H đã thỏa thuận bồi thường xong cho người bị hại Nguyễn Văn T số tiền 13.500.000đồng, ông T không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự.

- *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Buộc bị cáo Võ Văn N nộp số tiền thu lợi bất chính 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

- *Về án phí:* Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Võ Văn N phải nộp số tiền 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm tại Chi Cục Thi hành án Dân sự quận C - thành phố Cần Thơ.

Báo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND quận C;
- Công an quận C;
- Cơ quan THA quận C;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Huỳnh Thị Mộng Tuyền